

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-TH
V/v triển khai, hướng dẫn một
số nội dung thực hiện sắp xếp
thôn, bản, tổ dân phố

Lai Châu, ngày 28 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố. Để thống nhất trong quá trình thực hiện sắp xếp thôn, bản, tổ dân phố, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nội dung quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, yêu cầu tại Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; các Công văn của UBND tỉnh: số 4005/UBND-TH ngày 21/5/2026 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ và số 4209/UBND-TH ngày 27/5/2026 về triển khai thực hiện Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

2. Trong quá trình xây dựng phương án sắp xếp, đối với các thôn, bản (sau đây gọi chung là thôn), tổ dân phố có yếu tố đặc thù như: Thuộc địa bàn biên giới, địa bàn đặc biệt khó khăn; có địa hình chia cắt phức tạp, vị trí địa lý biệt lập, dân cư sinh sống phân tán, khoảng cách xa các thôn, tổ dân phố liền kề, điều kiện giao thông đi lại không thuận lợi; có sự khác biệt về phong tục, tập quán, thành phần dân tộc, tôn giáo, trình độ phát triển kinh tế - xã hội,... thì UBND các xã, phường căn cứ điều kiện thực tiễn của địa phương để nghiên cứu, đề xuất phương án sắp xếp phù hợp bảo đảm đáp ứng yêu cầu công tác quản lý địa bàn, tổ chức các hoạt động cộng đồng dân cư, giữ vững tính ổn định và sự gắn kết trong cộng đồng, đáp ứng yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.

Trường hợp đề xuất phương án mà thôn, tổ dân phố sau sắp xếp có quy mô số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn (quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP) hoặc đề xuất giữ nguyên không thực hiện sắp xếp đối với thôn, tổ dân phố hiện tại có quy mô số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn thì

UBND xã, phường phải báo cáo, giải trình cụ thể lý do, căn cứ đề xuất trên cơ sở các yếu tố đặc thù có liên quan. Ví dụ:

Trường hợp 1: Bản A hiện có 123 hộ, không đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Tuy nhiên, do bản A cách xa các thôn, bản, khu dân cư khác, địa hình chia cắt hoặc các thôn, bản liền kề có sự khác biệt về yếu tố dân tộc, phong tục tập quán,... dẫn đến đề xuất giữ nguyên trạng bản A thì UBND cấp xã phải báo cáo, giải trình cụ thể các yếu tố đặc thù và chịu trách nhiệm về phương án đề xuất của xã.

Trường hợp 2: Thôn B hiện có 55 hộ, dự kiến thực hiện sáp nhập với thôn C có 75 hộ để thành lập thôn D có 130 hộ (không đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định). Tuy nhiên, do các thôn, bản, cụm dân cư khác liền kề có khoảng cách xa hoặc khác biệt về yếu tố dân tộc, phong tục tập quán,... nếu sáp nhập, ghép thêm thôn, bản, cụm dân cư khác thì sẽ ảnh hưởng đến công tác quản lý địa bàn, giao thông đi lại khó khăn thì UBND cấp xã phải báo cáo, giải trình cụ thể các yếu tố đặc thù và chịu trách nhiệm về phương án đề xuất của xã.

3. Khi xây dựng phương án sắp xếp, căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn của địa phương, UBND các xã, phường có thể nghiên cứu, đề xuất phương án nhập cụm dân cư vào thôn, tổ dân phố liền kề hoặc chia tách một phần thôn, tổ dân phố này để sáp nhập vào thôn, tổ dân phố khác liền kề để bảo đảm đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn và thuận lợi cho công tác quản lý địa bàn, tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư và phục vụ Nhân dân.

4. Theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP: *“Trường hợp cần thiết do đặc điểm lịch sử, văn hóa, dân tộc, phong tục, tập quán, mức độ đô thị hóa hoặc yêu cầu quản lý thực tế của địa phương thì Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định việc tổ chức và sử dụng tên gọi thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu hoặc tên gọi cộng đồng dân cư khác phù hợp với thực tiễn địa phương”*; tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP: *“Trường hợp Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định việc tổ chức và sử dụng tên gọi theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định này thì áp dụng tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình tương ứng với loại hình thôn hoặc tổ dân phố theo quy định tại khoản 1 Điều này”*.

Đối với một số xã (Phong Thổ, Than Uyên, Nậm Hàng,...) hiện đang có tổ dân phố, khu phố, UBND các xã căn cứ đặc điểm lịch sử, văn hóa, dân tộc, phong tục, tập quán, mức độ đô thị hóa và yêu cầu quản lý thực tế tại địa phương có thể đề xuất tiếp tục giữ nguyên loại hình tổ chức tổ dân phố tại xã (tương tự với các phường có thể tổ chức loại hình thôn, bản đối với các khu dân cư có địa bàn phân tán, mật độ thấp, gắn với phong tục, tập quán của vùng đồng bào dân tộc thiểu số); đồng thời, phải đảm bảo quy mô số hộ gia đình tương ứng với loại hình tổ

chức theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP (quy mô thôn từ 150 hộ, tổ dân phố từ 300 hộ). Việc tổ chức và sử dụng tên gọi do HĐND xã, phường quyết định trên cơ sở phương án và Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Về việc xây dựng phương án kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các thôn, tổ dân phố sau sắp xếp:

Trên cơ sở rà soát chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, UBND cấp xã khi xây dựng phương án kiện toàn phải thực hiện đảm bảo quy định tại Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP về tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, khuyến khích xem xét, lựa chọn nhân sự có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ Trung cấp trở lên.

Việc chỉ định Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong trường hợp thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định 185/2026/NĐ-CP, theo đó, UBND cấp xã chỉ định Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời để điều hành hoạt động của thôn, tổ dân phố cho đến khi bầu được Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong thời hạn không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định chỉ định Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời.

Căn cứ nội dung Công văn, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm theo đúng quy định, đáp ứng nội dung yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TT. Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: V, C, CB;
- Lưu: VT, Th4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Quang Trung